

Số: 01/2020/QĐST-LĐ

Việt Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-LĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ngõ 122, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Công ty cổ phần T.

Do Ông Nguyễn Mạnh C – Tổng giám đốc Công ty cổ phần T đại diện.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đức M – Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần T.

Địa chỉ: Tầng 2, nhà 9 tầng, đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H tổng số tiền 16.476.000 đồng kể từ ngày 13/7/2020 đến ngày 13/7/2021 cụ thể: Quý I, II, III trả 4.000.000 đồng/1Quý; Quý IV trả nốt số tiền còn lại (Mỗi Quý là 03 tháng).

- Về án phí: Hai bên thoả thuận giải quyết theo quy định của pháp luật. Công ty cổ phần T chịu 123.570 đồng tiền án phí lao động sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Quang